TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2025/QĐST - HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 300/2025/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2025; giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Xa Thị Th, sinh ngày 28/07/1995

Căn cước số: 0171950065xx

Nơi cư trú: Xóm M, xã Tân Ph, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn B, sinh ngày 14/7/1995

Căn cước số: 0170950025xx

Nơi cư trú: Xóm M, xã Dũng T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Xa Thị Th và anh Trần Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ Hôn nhân: Chị Xa Thị Th và anh Trần Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung Trần Văn B, sinh ngày 11/06/2019; sau khi

ly hôn anh Trần Văn B trực tiếp nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác; anh B chưa yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con; chị Th có quyền, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Xa Thị Th tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, trả lại chị Xa Thị Th 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng theo biên lai thu số: 0005613 ngày 20/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Dũng Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự